TÒA ÁN QUÂN SỰ **THỦ ĐÔ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 01/2022/HS-PT
ngày 28/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Trung tá Lê Thanh Bình.

Các Thẩm phán: Trung tá Đoàn Thị Phương;

Trung tá Lê Đức Hà.

Thư ký phiên tòa: Trung úy Vũ Tiến Thọ, Thư ký Tòa án quân sự Thủ đô Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội tham gia phiên tòa: Thiếu tá Ngô Quang Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2022, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Thủ đô Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLPT-HS ngày 19/8/2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị H do có kháng nghị của Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội và kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Nguyễn Thị H; tên gọi khác: không; giới tính: nữ; sinh ngày 07 tháng 8 năm 1989 tại H; nơi cư trú: Toà H, Khu đô thị T, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Phạm Thị L; chồng là Nguyễn Văn N (đã ly hôn); có 03 con; con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền sự: không; tiền án: không; về nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú: Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Đặng Thị Vân T, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Đ và Cộng sự, Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội: Có mặt.

Những người làm chứng:

1. Hoàng Trà M: vắng mặt;

2. Nguyễn Minh T: vắng mặt;

3. Võ Thị Thu T: vắng mặt;

4. Phạm Thị H: vắng mặt;

5. Ngô Thành L: vắng mặt;

6. Trần Thanh H: vắng mặt;

7. Nghiêm Thị C: Có mặt;

8. Nghiêm Thị T: vắng mặt;

9. Ngô Thị L: Có mặt;

10. Nguyễn Thị H: vắng mặt;

11. Hoàng Thị T: vắng mặt;

12. Võ Thị H: vắng mặt;

13. Hoàng Thị N: vắng mặt;

14. Nguyễn Ngọc D: Vắng mặt;

15. Nguyễn Thị Hồng H: vắng mặt;

16. Nguyễn Hồng T: vắng mặt;

17. Lý Thị S: vắng mặt;

18. Nguyễn Lê H: vắng mặt;

19. Nguyễn Văn B: vắng mặt;

20. Nguyễn Thị T: vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H tham gia nhóm "Cho nhận con nuôi" trên mạng xã hội Facebook với tài khoản "Nguyễn Mai H" để tìm kiếm những người mang thai sắp sinh đẻ nhưng muốn cho con và những người muốn nhận con nuôi. Từ đó, H làm môi giới những người này thực hiện việc cho, nhận con nuôi mà không thông qua Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền. Trong thời gian tháng 7, tháng 8 năm 2020, H đã làm môi giới 05 trường hợp cho, nhận con nuôi là các cháu bé mới sinh tại Khoa sản Bệnh viện Quân y 1, gồm:

Ngày 29/7/2020, làm môi giới giữa người cho là Nguyễn Thị Hồng H với người nhận là Phạm Thị H.

Ngày 03/8/2020, làm môi giới giữa người cho có tên là N (chưa xác minh được nhân thân, lý lịch, địa chỉ) với người nhận là Nghiêm Thị C.

Ngày 05/8/2020, làm môi giới giữa người cho là Nguyễn Ngọc D, sinh năm 2002 với người nhận là Ngô Thị L.

Ngày 06/8/2020, làm môi giới giữa người cho là Nguyễn Thị H với người nhận là Hoàng Trà M.

Ngày 07/8/2020, làm môi giới giữa người cho là Võ Thị H với người nhận là Trần Thanh H.

Những lần này, H đều thỏa thuận với những người nhận con đưa cho H tiền chi phí để nhận con là 55.000.000 đồng; H đưa lại 25.000.000 đồng cho người cho con, còn lại là thanh toán viện phí, chi tiêu phát sinh trong Bệnh viện và các khoản chi khác.

Trong quá trình làm môi giới việc cho, nhận con nuôi, H có hành vi làm giả Giấy chứng sinh của Bệnh viện Quân y 1 với mục đích đưa cho người nhận con để họ làm thủ tục đăng ký khai sinh với tư cách là bố mẹ đẻ của các cháu. Hành vi làm giả Giấy chứng sinh của H như sau:

Thông qua ứng dụng Zalo cài đặt trên điện thoại của mình, H liên hệ với người có tài khoản Zalo "Cao An N" để đặt mua Giấy chứng sinh giả in theo mẫu với giá từ 5.200.000 đồng đến 5.500.000đồng/01giấy. Khi cần, H nhắn tin qua Zalo thông báo, hôm sau nhận Giấy chứng sinh giả rồi trả tiền mua tại khu vực cổng Viện Bỏng Quốc gia thuộc Học viện Quân y. Giấy chứng sinh giả đã có hình dấu tròn đỏ ghi: "Bệnh viện Quân y 1 * Học viện Quân y" và có chữ ký, họ tên, chức danh của y, bác sỹ tại các mục phía dưới; riêng phần nội dung vẫn để trống để H tự viết thêm theo thông tin mà người nhận con nuôi cung cấp. Trong thời gian tháng 7, tháng 8 năm 2020 với phương thức như trên, Nguyễn Thị H đã làm giả 03 Giấy chứng sinh, gồm:

Ngày 29/7/2020, Nguyễn Thị H làm giả Giấy chứng sinh số 19, Quyển số 02, đề ngày 29/7/2020 đưa cho gia đình Phạm Thị H ngày 29/7/2020.

Ngày 05/8/2020, Nguyễn Thị H làm giả 02 Giấy chứng sinh: Giấy chứng sinh số 25, Quyển số 02, đề ngày 05/8/2020 đưa cho gia đình chị Hoàng Trà M ngày 06/8/2020 và Giấy chứng sinh số 25, Quyển số 03, đề ngày 05/8/2020 đưa cho gia đình chị Trần Thanh H ngày 07/8/2020.

Ngoài ra, Nguyễn Thị H còn làm giả 02 giấy chứng sinh khác, chuyển cho Ngô Thị L và Nghiêm Thị C, nhưng hai người này không sử dụng và đã bỏ các giấy chứng sinh này, hiện không thu hồi được.

Tại Bản án số 15/2021/HS-ST ngày 13/7/2021, Toà án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội đã quyết định:

- Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức";

Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 30 (ba mươi) tháng tù.

Ngày 16/7/2021, bị cáo Nguyễn Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại Quyết định số 698/QĐ-VKS ngày 11/8/2021, Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội đã kháng nghị bản án sơ thẩm nói trên, đề nghị Toà án quân sự Thủ đô Hà Nội xét xử phúc thẩm theo hướng huỷ Bản án sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Toà án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội để điều tra lại, với các lí do:

1. Nguyễn Thị H làm giả 05 giấy chứng sinh nhưng cấp sơ thẩm chỉ truy tố, xét xử 03 hành vi là chưa hết hành vi của bị cáo.

2. Người mạo danh Cao An N có tài khoản ngân hàng Vietcombank, có sao kê chuyển khoản nhiều lần với nhiều tài khoản khác nhau nhưng cơ quan điều tra không áp dụng các biện pháp nghiệp vụ điều tra, thu thập tài liệu, lời khai của những người đã chuyển tiền để làm rõ đối tượng phạm tội mạo danh Cao An N để xử lý theo quy định của pháp luật là có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội.

3. Cấp sơ thẩm không tịch thu số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Thị H là chưa đầy đủ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội rút phần kháng nghị về dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội có tài khoản zalo mang tên Cao An N; thay đổi các nội dung kháng nghị khác, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Toà án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội theo hướng xét xử Nguyễn Thị H thêm hai hành vi làm giả giấy chứng sinh đã chuyển cho Nghiêm Thị C và Ngô Thị L để tăng nặng hình phạt đối với Nguyễn Thị H và áp dụng biện pháp tư pháp, tuyên tịch thu số tiền thu lợi bất chính khi làm giả giấy chứng sinh của Bệnh viện Quân y 1.

Bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận: Từ ngày 29/7/2020 đến 07/8/2020, H đã môi giới cho, nhận nuôi con nuôi 05 lần với chi phí như đã khai ở phiên toà sơ thẩm. Trong quá trình đó, H đã thông qua zalo để liên hệ với người có tài khoản zalo mang tên "Cao An N" để mua 05 giấy chứng sinh với mục đích đưa cho người nhận con để họ làm thủ tục đăng ký khai sinh với tư cách là bố mẹ đẻ của các cháu. H chưa bao giờ gặp trực tiếp người có tài khoản zalo tên là Cao An N mà chỉ thông qua zalo để đặt mua giấy, sau đó chuyển khoản tiền và nhận Giấy chứng sinh thông qua shipper.

Người làm chứng Nghiêm Thị C khai có nhận được 01 giấy chứng sinh từ Nguyễn Thị H nhưng do ghi sai địa chỉ thường trú nên không sử dụng và đã huỷ đi, hiện nay không còn.

Người làm chứng Ngô Thị L khai có nhận được 01 giấy chứng sinh từ Nguyễn Thị H nhưng do biết là giấy tờ giả nên đã huỷ đi, không sử dụng, đến nay vẫn chưa đăng ký khai sinh được cho con.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên khẳng định hai nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, Kiểm sát viên đưa ra quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá tính chất vụ án là có cơ sở. Tuy nhiên, căn cứ vào hồ sơ vụ án và tại phiên toà phúc thẩm, có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Thị H đã làm và sử dụng 05 giấy chứng sinh giả nhưng cấp sơ thẩm chỉ truy tố, xét xử Nguyễn Thị H về 03 hành vi là chưa xử lý hết hành vi của bị cáo, việc áp dụng hình phạt là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Bản án sơ thẩm không áp dụng biện pháp tư pháp để tịch thu số tiền thu lợi bất chính từ hành vi làm giả 05 giấy chứng sinh của bị cáo là vi phạm điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, vì hành vi môi giới cho và nhận con nuôi và cung cấp giấy chứng sinh giả có mối liên hệ mật thiết với nhau.

Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Thị H, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo và áp dụng biện pháp tư pháp, tịch thu số tiền thu lợi bất chính.

Cụ thể: Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 36 tháng tù; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 112.476.000 đồng là tiền Nguyễn Thị H thu lợi bất chính; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Tranh luận với Kiểm sát viên, Người bào chữa cho bị cáo không nhất trí đề nghị của Kiểm sát viên về việc xét xử Nguyễn Thị H thêm 02 hành vi làm giả giấy chứng sinh đã chuyển cho Nghiêm Thị C và Ngô Thị L cũng như đề nghị về việc tăng nặng hình phạt và tịch thu số tiền thu lợi bất chính mà Nguyễn Thị H có được từ hành vi làm giả. Bởi vì, do không thu được 02 giấy chứng sinh nên không có căn cứ để cho rằng H có làm giả 02 giấy này. Đối với số tiền H nhận từ 05 người nhận nuôi con nuôi, đây là số tiền có được từ hành vi môi giới nhận nuôi con nuôi chứ không phải là số tiền có được từ hành vi làm giả giấy chứng sinh, nhưng hành vi môi giới nhận nuôi con nuôi không bị xem xét hình sự nên Toà án không có thẩm quyền tịch thu số tiền này. Mặt khác, những người nhận nuôi con nuôi đều thể hiện quan điểm nếu họ không được nhận nuôi con nuôi nữa thì yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã nhận, nếu Toà án tịch thu sung ngân sách Nhà nước thì bị cáo không có tài sản để trả lại.

Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt, Người bào chữa cho rằng, mức hình phạt 30 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên là quá cao so với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và người phạm tội. Bởi vì, bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần thực hiện hành vi phạm tội này thì đều chấp hành tốt các quy định, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, thực hiện đầy đủ các chủ trương của chính quyền địa phương. Hiện nay, bị cáo phải nuôi dạy hai con nhỏ sinh năm 2015 và 2018, bản thân là lao động duy nhất, kinh tế khó khăn. Bị cáo có bác ruột là ông Nguyễn Hồng C được cấp có thẩm quyền tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì, Huân chương kháng chiến hạng Ba và Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất. Đây là tình tiết mới phát sinh ở cấp phúc thẩm, chưa được xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở cấp sơ thẩm. Ngoài ra, do bị cáo thể hiện ý chí sẵn sàng trả lại cho những người đã đưa tiền cho mình, hành vi phạm tội chưa gây thiệt hại gì nên Người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả"; "Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn" theo điểm b, điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo. Người bào chữa cho bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử huỷ bản án sơ thẩm để xem xét trách nhiệm hình sự đối với hành vi làm giả giấy chứng sinh do Nghiêm Thị C sử dụng để khai sinh cho con.

Đối đáp với Người bào chữa cho bị cáo, Kiểm sát viên cho rằng, dựa vào lời khai của bị cáo và những người làm chứng là đủ cơ sở để kết luận về 02 hành vi làm giả tài liệu của bị cáo; số tiền thu lợi bất chính có mối liên hệ mật thiết với hành vi làm giả nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; Nghiêm Thị C sử dụng giấy chứng sinh giả để khai sinh cho con nên không cấu thành tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức; hành vi của bị cáo xâm hại đến hoạt động bình thường của Bệnh viện Quân y 1 nên không có căn cứ áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS như quan điểm của Người bào chữa.Việc bị cáo có bác ruột được Nhà nước tặng thưởng các loại Huân, huy chương không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự còn nội dung bị cáo là lao động duy nhất, một mình nuôi hai con nhỏ đã được cấp sơ thẩm xem xét khi quyết định hình phạt nên không có cơ sở để xem xét thêm.

Đối đáp với Kiểm sát viên, Người bào chữa giữ nguyên quan điểm, không nhất trí với 02 nội dung kháng nghị của VKS, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hướng ản treo.

Bị cáo Nguyễn Thị H nhất trí với quan điểm tranh luận và đối đáp của của Người bào chữa.

Nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Thị H ăn năn, hối hận về hành vi vi phạm của mình; mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được

hưởng án treo để có điều kiện tự giáo dục, tự cải tạo bản thân; có điều kiện lao động, tạo nguồn thu nhập để nuôi dưỡng, chăm sóc hai con còn nhỏ tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng nghị số 698/QĐ-VKS ngày 11/8/2021 của Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội, việc rút một phần kháng nghị, thay đổi nội dung kháng nghị của đại diện Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội tại phiên toà và kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H là hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai. Có đủ cơ sở để kết luận: Từ ngày 29/7/2020 đến 07/8/2020, mặc dù không có chức năng theo quy định của pháp luật nhưng Nguyễn Thị H đã môi giới cho, nhận nuôi con nuôi 05 lần; mỗi lần môi giới, H đều thoả thuận chi phí để nhận con là 55.000.000 đồng, H chuyển 25.000.000 đồng cho mỗi người cho con, thanh toán viện phí, chi tiêu khác, còn lại H chi tiêu cho cá nhân. Trong quá trình môi giới, H đã liên hệ với người có tài khoản zalo mang tên "Cao An N" để mua giấy chứng sinh với mục đích đưa cho người nhận con để họ làm thủ tục đăng ký khai sinh với tư cách là bố mẹ đẻ của các cháu. Ngày 29/7/2020, H mua 01 Giấy chứng sinh rồi chuyển cho Phạm Thị H; ngày 05/8/2020, H mua 02 giấy chứng sinh rồi chuyển cho Hoàng Trà M và Trần Thanh H. Nguyễn Thị H chưa bao giờ gặp trực tiếp người có tài khoản zalo tên là Cao An N mà chỉ thông qua zalo để đặt mua giấy, sau đó chuyển khoản tiền và nhận Giấy chứng sinh thông qua shipper.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội

[3.1] Về việc đại diện Viện kiểm sát rút một phần kháng nghị tại phiên toà:

Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát rút một phần kháng nghị về việc bỏ lọt người phạm tội có tên Cao An N do kết quả xác minh theo yêu cầu của Toà án không xác định được Cao An N là ai, làm gì, ở đâu. Qua nghiên cứu chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng, việc rút nội dung kháng nghị này không làm xấu hơn tình trạng của bị cáo, không liên quan đến việc xét xử phần kháng nghị khác và kháng cáo của bị cáo nên cần áp dụng các khoản 1, 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận việc rút một phần nội dung kháng nghị, đình chỉ xét xử đối với nội dung kháng nghị về việc bỏ lọt người phạm tội có tài khoản zalo mang tên Cao An N.

[3.2] Về nội dung kháng nghị đề nghị xét xử Nguyễn Thị H thêm hành vi làm giả giấy chứng sinh đã đưa cho Nghiêm Thị C, Ngô Thị L và tăng mức hình phạt:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự, Toà án xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Toà án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử. Trong vụ án này, Viện kiểm sát cấp sơ thẩm không truy tố, Toà án cấp sơ thẩm không xét xử về 02 hành vi làm giả giấy chứng sinh được cho là Nguyễn Thị H đã đưa cho Nghiêm Thị C và Ngô Thị L nên cấp phúc thẩm không có thẩm quyền xét xử thêm các hành vi này. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng nghị này.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử nhận thấy: tại phiên toà phúc thẩm, Người làm chứng Nghiêm Thị C và Ngô Thị L đều khai là đã huỷ các giấy tờ này nên không thể thu thập được 02 Giấy chứng sinh làm cơ sở cho việc giám định, đánh giá các Giấy chứng sinh này có phải là thật hay giả nên cũng không cần huỷ bản án sơ thẩm để điều tra lại. Mặt khác, Toà án cấp sơ thẩm áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Thị H 30 (ba mươi) tháng tù là đã tương xứng với tính nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không có cơ sở chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về việc tăng hình phạt đối với bị cáo

[3.3] Về nội dung kháng nghị đề nghị áp dụng biện pháp tư pháp để tịch thu số tiền do phạm tội mà có của bị cáo Nguyễn Thị H:

Trong vụ án này, Nguyễn Thị H bị truy tố, xét xử về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức". Số tiền bị cáo thu của những người làm chứng sau đó trục lợi là số tiền có được từ hành vi môi giới cho, nhận con nuôi mà có, nhưng hành vi này của bị cáo không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực hôn nhân gia đình (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2015/NĐ-CP ngày 14/8/2015) thì hành vi nêu trên có thể bị xử phạt hành chính và buộc nộp lại số tiền thu lợi bất hợp pháp có được do thực hiện các hành vi này. Mặt khác, những người đã đưa tiền cho Nguyễn Thị H để nhận nuôi con nuôi đều có quan điểm nếu họ không được nuôi con nữa thì yêu cầu Nguyễn Thị H trả lại tiền cho họ. Như vậy, Toà án không có cơ sở pháp lý để tịch thu số tiền trên mà chỉ có thể kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính hoặc nếu những người đưa tiền cho Nguyễn Thị H có yêu cầu thì sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác. Do đó, không có cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, có cơ sở chấp nhận đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo tại phiên toà về nội dung kháng nghị này.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo:

Xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng, tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Nguyễn Thị H bị áp dụng 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự ở khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự và chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo, việc bị cáo là mẹ đơn thân đang nuôi nhiều con nhỏ khi quyết định hình phạt nên cấp phúc thẩm không có cơ sở giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Việc bác ruột của bị cáo được cấp có thẩm quyền tặng thưởng các hình thức khen thưởng không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự vì giữa 2 người không phát sinh quan hệ nuôi dưỡng, chăm sóc. Bị cáo chưa có hành động khắc phục hậu quả, hành vi của bị cáo không chỉ xâm hại hoạt động bình thường và uy tín của Bệnh viên Quân y 1 mà còn xâm hại đến quyền đăng ký khai sinh của các cháu bé nên không có cơ sở chấp nhận đề nghị của Người bào chữa về việc cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả", "Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm b, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận đề nghị của bị cáo trong đơn kháng cáo và đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo tại phiên toà về việc giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Về việc Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét hình sự đối với hành vi sử dụng giấy chứng sinh giả của Nghiêm Thị C, Hội đồng xét xử nhận thấy, Nghiêm Thị C chỉ sử dụng giấy tờ này để khai sinh cho con nuôi, đăng ký khai sinh không phải là hành vi vi phạm pháp luật nên hành vi này không cấu thành tội phạm. Do đó, không cần huỷ bản án sơ thẩm hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét về hành vi này.

Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm c khoản 3 Điều 260; khoản 3 Điều 342; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội về việc bỏ lọt người phạm tội có tài khoản zalo mang tên Cao An N.

2. Không chấp nhận nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội và kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H, giữ nguyên Bản án hình sự

sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Toà án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội. Nay tuyên:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội *"Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"*;

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 341; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Áp dụng khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Kiến nghị Uỷ ban nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội xem xét, xử lý Nguyễn Thị H về hành vi vi phạm quy định về nuôi con nuôi theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực hôn nhân gia đình (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2015/NĐ-CP ngày 14/8/2015).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSQS Thủ đô Hà Nội;
- VKSQSKV Thủ đô Hà Nội;
- Cơ quan THAHS TĐHN;
- CQ ĐTHS các tổ chức sự nghiệp/BQP;
- TAQSKV Thủ đô Hà Nội;
- Bị cáo Nguyễn Thị H;
- Phòng THA BTTM;
- VKSQSTW;
- TAQS Trung ương (02b);
- UBND huyện T, Thành phố Hà Nội;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trung tá Lê Thanh Bình